

QUY CHẾ BẦU CỬ
Thành viên HĐQT và BKS

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ vào nghị định số 139/2007/NĐ-CP Ngày 05 tháng 9 năm 2007 hướng dẫn thi hành một số điều của luật doanh nghiệp

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cty CPDP Tipharco ngày 16/02/2006 ; sửa đổi bổ sung ngày 29/6/2009

Việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông nhất kỳ tiếp hành theo quy định sau đây:

1. Chế độ đoàn cử đại hội chủ tịch và ủy ban :

- Lập danh sách ứng cử viên vào HĐQT và Ban Kiểm soát
- Đại cử đại hội cổ đông bầu ra Ban bầu cử và Ban giám sát bầu cử để thực hiện việc bầu cử và giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.
- + Ban bầu cử do chủ tịch phiên họp đại cử và đại cử Hội đồng cổ đông chấp thuận, thành viên ban bầu cử là cổ đông nhất không phải là người đại cử cổ đông ứng cử và HĐQT và BKS. Ban bầu cử cử ra một thành viên làm trưởng ban để chủ trì tổ chức việc bầu cử.
- + Ban giám sát bầu cử do chủ tịch phiên họp đại cử và đại cử Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, thành viên Ban giám sát bầu cử là cổ đông nhất không phải là người đại cử cổ đông ứng cử vào HĐQT, BKS. Ban giám sát cử ra một thành viên làm trưởng ban để chủ trì việc giám sát tổ chức bầu cử.
- Giữ quy tắc các khiếu nại và kết quả bầu cử (nếu có)

2. Nguyên tắc bầu cử :

- Quy định bầu cử căn cứ theo số cổ phần được sở hữu và đại diện quy định.
- Bầu cử trực tiếp theo phương thức bầu cử phiếu.
- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu là 5 thành viên, số lượng BKS cần bầu là 3 thành viên.

3. Tiêu chuẩn chọn ứng cử vào HĐQT và BKS:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CPDP Tipharco, tiêu chuẩn để được đại cử cổ đông ứng cử đã được nêu trong Điều lệ Công ty.

4. Danh sách ứng cử vào HĐQT và BKS được hình thành trên cơ sở số lượng cổ phần nắm giữ và được quy định:

- Số lượng cổ đông được đại cử của cổ đông và nhóm cổ đông sở hữu từ 10% số cổ phần trở lên.

5. Toàn thể các cổ đông Công ty và người ủy quyền đang hiện diện đến giờ bầu cử đều có quyền tham gia bỏ phiếu.

6. Mọi cổ đông có quyền bầu cử đều có thể phát ra một phiếu bầu tại tổng đại hội và số cổ phần đã đăng ký mua và được ủy quyền.

7. Quy định về việc bầu cử phiếu: (có hướng dẫn kèm theo)

8. Việc kiểm phiếu: Tiến hành với sự giám sát của Ban giám sát bầu cử

9. Người trúng cử :

- Người trúng cử phải đạt được số phiếu hợp lệ tại tổng đại hội với ít nhất 51% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp.

Ví dụ : Toàn bộ cổ đông dự họp có quyền biểu quyết có tổng số cổ phần là 2.000.000 cổ phần. Tổng số quyền bầu HĐQT là $2.000.000 \times 5 = 10.000.000$ quyền bầu. Thành viên trúng cử phải đạt số phiếu hợp lệ tại thiểu tại tổng đại hội với số quyền bầu là $51\% \times 2.000.000 = 1.020.000$ quyền bầu tại tổng đại hội với 1.020.000 cổ phiếu biểu quyết.

- Nếu có thành viên không đạt được số tại thiểu để trúng cử thì cổ đông còn quyền để cử tiếp tục để cử thành viên khác cho đến khi bầu. Nếu cổ đông không có đủ cổ phần hoặc để cử không hợp lệ (tiêu chuẩn tại cổ đông viên không đạt theo điều lệ công ty hoặc không đạt số cổ phần để cử tại thiểu là 10%) thì tại cổ đông viên khác số do chủ tọa đoàn đề xuất cho đến khi bầu. Nguyên tắc bầu lại vẫn áp dụng theo phương thức bầu cử phiếu.

- Trường hợp hợp bầu lần 2 vẫn không chọn được thành viên để điều khiển thì có giới hạn thiểu thành viên khác để bầu nữa hay không số do chủ tọa đoàn đề nghị để điều khiển quyết định.

10. Ban bầu cử có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giới thiệu quyết các thành viên, khiêu nghị của cổ đông (nếu có).

11. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội và các vấn đề có liên quan đến cuộc bầu cử này nếu xét thấy có những điều hiểu vì phạm quy chế này.

12. Quy chế bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được đại hội thông qua.

Ngày 25 tháng 3 năm 2011
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

